UỶ BAN NHÂN DÂN TỈNH SƠN LA

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

24/2014 NÉ

Số: 3026/GP-UBND

Son La, ngày 05 tháng 11 năm 2014

SÖ TÄLHGUYÉN MOLTRUÖNG I. SOCIÁY PHÉP KHAI THÁC, SỬ DỤNG NƯỚC MẶT
DỆN Số: ... S. 82#...
Uỷ BAN NHÂN DÂN TỈNH SƠN LA

Chuyển: P. J.N.N., K.G.:

Căn cứ Luật Tổ chức HĐND và UBND ngày 26/11/2003;

- De Lije

Căn cứ Luật Tài nguyên nước số 17/2012/QH13 ngày 21/6/2012;

- VP

Căn cứ Nghị định số 201/2013/NĐ-CP ngày 27/11/2013 của Chính phủ qui định chi tiết thi hành một số điều của Luật Tài nguyên nước;

Căn cứ Thông tư số 27/2014/TT-BTNMT ngày 30/5/2014 của Bộ Tài nguyên và Môi trường Quy định việc đăng ký khai thác nước dưới đất, mẫu hồ sơ cấp, gia hạn, điều chỉnh, cấp lại giấy phép tài nguyên nước;

Xét Đơn đề nghị cấp giấy phép khai thác, sử dụng nước mặt ngày 27/10/2014 của Công ty cổ phần khoáng sản Tây Bắc và hồ sơ kèm theo;

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường tại Tờ trình số 1099/TTr-STNMT ngày 30/10/2014,

QUYÉT ĐỊNH:

- Điều 1. Cho phép Công ty cổ phần khoáng sản Tây Bắc (địa chỉ: Số 144, đường Trường Chinh, tổ 4, phường Quyết Thắng, thành phố Sơn La, tỉnh Sơn La) khai thác, sử dụng nước mặt với các nội dung sau:
- 1. Tên công trình: Trạm bom cấp nước Nhà máy chế biến kim loại màu Sơn La (thuộc Công ty cổ phần khoáng sản Tây Bắc).
- 2. Mục đích khai thác, sử dụng nước: Cấp nước cho sản xuất của Nhà máy chế biến kim loại màu Sơn La Công ty cổ phần khoáng sản Tây Bắc.
- 3. Nguồn nước khai thác, sử dụng: Suối Sao Tua tại bản Sao Tua, xã Tân Hợp, huyện Mộc Châu.
- 4. Vị trí công trình khai thác nước: Tại bản Sao Tua, xã Tân Hợp, huyện Mộc Châu, tỉnh Sơn La.

Tọa độ vị trí công trình khai thác theo VN 2000 (kinh tuyến trực 104° , múi chiếu 3°):

- Đập dâng: X = 2324724; Y = 570617.

- Trạm bơm phao tại hố thu: X = 2324869; Y = 570640.
- 5. Lượng nước khai thác, sử dụng lớn nhất: 240 m³/ngày đêm.
- 6. Chế độ khai thác: Không liên tục; thời gian bom trung bình: 6 8h/ngày, từ tháng 01 đến hết tháng 8 hằng năm.
- 7. Phương thức khai thác, sử dụng: Nước được dẫn tự chảy từ đập dâng về hố thu bằng kênh dẫn. Sau đó được bơm từ hố thu lên bể chứa bằng bơm động lực. Từ bể chứa, nước được dẫn đến các vị trí sử dụng của nhà máy bằng hệ thống đường ống HDPE $\phi110$.
- 8. Thời hạn của giấy phép: 15 năm (mười lăm năm) tính từ ngày UBND tính ký Giấy phép.
 - Điều 2. Các yêu cầu đối với Công ty cổ phần khoáng sản Tây Bắc:
- 1. Lắp đặt thiết bị đo lưu lượng, mực nước tại vị trí khai thác để quan trắc biến đổi lưu lượng, mực nước do khai thác nước gây ra theo qui định tại Điều 28 Luật Tài nguyên nước năm 2012.
- 2. Quan trắc chất lượng nước phục vụ cho sản xuất; các thông số quan trắc đảm bảo tuân thủ theo QCVN 08:2008/BTNMT Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về chất lượng nước mặt.
- 3. Tuân thủ các tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật chuyên ngành liên quan đến khai thác, sử dụng nước theo quy định.
- 4. Nghiêm chỉnh thực hiện các biện pháp khắc phục, giảm thiểu tác động tiêu cực; các biện pháp quan trắc, giám sát trong quá trình khai thác, sử dụng nước để không ảnh hưởng đến chất lượng nước, các đối tượng khai thác khác và cuộc sống của nhân dân khu vực sở tại.
- 5. Chịu sự kiểm tra của cơ quan quản lý nhà nước về tài nguyên nước. Nếu có sự cố bất thường ảnh hưởng xấu tới chất lượng, trữ lượng và môi trường nước xung quanh, Công ty có trách nhiệm báo cáo kịp thời về cơ quan cấp phép và cơ quan chức năng ở địa phương để có biện pháp xử lý.
- 6. Nộp tiền cấp quyền khai thác tài nguyên nước theo quy định tại khoản 1 Điều 65, khoản 2 Điều 77 của Luật Tài nguyên nước sau khi có văn bản hướng dẫn của Bộ Tài nguyên và Môi trường.
- 7. Hằng năm (trước ngày 15 tháng 12), tổng hợp báo cáo UBND tỉnh Sơn La (qua Sở Tài nguyên và Môi trường) về tình hình khai thác, sử dụng nước và các vấn đề phát sinh trong quá trình khai thác; các kết quả quan trắc theo quy định.
- Điều 3. Công ty cổ phần khoáng sản Tây Bắc được hưởng các quyền hợp pháp theo quy định tại khoản 1 Điều 43 và có trách nhiệm thực hiện các nghĩa vụ theo quy định tại khoản 2 Điều 43 của Luật Tài nguyên nước và các quyền lợi hợp pháp khác theo quy định của pháp luật.

Điều 4. Giấy phép này có hiệu lực kể từ ngày ký. Chậm nhất chín mươi (90) ngày trước khi Giấy phép hết hạn, nếu Công ty cổ phần khoáng sản Tây Bắc còn tiếp tục khai thác, sử dụng nước mặt với các nội dung quy định tại Điều 1 của Giấy phép này thì phải làm thủ tục gia hạn giấy phép theo quy định./.

Nơi nhận: 🌃

- TT tỉnh ủy;

- TT HĐND tỉnh;

- TT UBND tinh;

- Cục Quản lý TNN - Bộ TN&MT;

- Sở TN&MT;

- Cục thuế tỉnh;

- UBND huyện Mộc Châu;

- LĐVP UBND tỉnh (Đ/c CVP; Đ/c H.Anh - PCVP);

- Công ty cổ phần khoáng sản Tây Bắc;

- Bộ phận một cửa - Văn phòng UBND tỉnh;

- Lưu: VT, KTN - Hiệu 20 bản.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN KT. CHỦ TỊCH PHÓ CHỦ TỊCH

for the

DÂN

Bùi Đức Hải